

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



Sơ Lược Tiểu Sử
HIỀN-TÀI TRẦN VĂN TẤN

.....
QUANG MINH-SĨ-TÀI BÙI VĂN TIẾP
.....

1985



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2013
hai • không • một • ba

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của DAOCAODAI.INFO. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *Tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn Sĩ Tải BÙI VĂN TIẾP, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngỏ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 17/01/2024

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

Sơ Lược Tiểu Sử
HIỀN-TÀI TRẦN VĂN TÂN

.....
QUANG MINH-SĨ-TÀI BÙI VĂN TIẾP
.....

MỤC LỤC


TIỂU SỬ ÔNG TRẦN VĂN TẤN.....	7
THÁNH GIÁO.....	14
▪ THU HỒNG TIÊN NỮ.....	14
▪ THU HỒNG.....	15
▪ THU HỒNG.....	15
▪ BÁT NƯƠNG (DẠY ÔNG ĐỐC PHỦ TẤN).....	18



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

TIỂU SỬ HIỀN-TÀI TRẦN VĂN TẤN

 *Sĩ Tải Bùi Văn Tiếp*

 NG TRẦN VĂN TẤN LÀ NHÀ TRÍ THỨC LÀM ĐỐC PHỦ SỨ THỜI PHÁP THUỘC. ÔNG CÓ NGÔI ĐẦU QUẬN NHIỀU NƠI. ĐẦU NĂM 1945 LÀ NĂM CHÓT CỦA ĐỜI QUAN TRƯỞNG, ÔNG NGỒI QUẬN TRƯỞNG CAO LÃNH TỈNH SA ĐÉC. LÚC ẤY THEO LỆNH CHÁNH QUYỀN PHÁP, ÔNG BẮT CỘNG SẢN RẤT GẮT MÀ TÍN ĐỒ CAO ĐÀI ÔNG CŨNG CHO CÔNG AN BỐ RÁP. ĐỪNG MỘT CÁI 9-3-1945, PHÁP BỊ ĐÁO CHÁNH, ÔNG MỚI BỪNG TỈNH BIẾT MÌNH ĐÃ ĐI QUÁ ĐÀ NÊN ĂN NĂN, TRỞ LẠI NHẬP MÔN THEO ĐẠO, TRƯỚC CÓ CHỖ ẨN TRÚ BẢO ĐẢM, SAU CÓ CHỖ TIẾN THÂN TRONG HẬU LAI.

Ông được Đức Hộ Pháp phong Hiền Tài Ban Thế Đạo và hành sự ở Bộ Quốc Sự Vụ chung với quý ông Trần Văn Quế; Nguyễn Bửu Tài, Đốc Học... Khai, Lê Minh Tông, Lê Thánh Tường, Hồ Tấn Khoa...

Về văn chương ông có làm nhiều thơ, có một tập “*Hoa Trái Mùa*” của ông xuất bản rất được hạng trí thức tặng thưởng.

Khi Hội Thánh Ngoại Giáo tái lập (1947) ông được cử làm Khâm Mạng Đạo Tấn Quốc. Chức Sắc không ai được châu cấp mà chỉ có ông được lãnh 3.000 h mỗi tháng để phụ vào chợ búa, tiêu vật...

Vì lúc Đức Hộ Pháp bị đồ lưu, ông Giáo Sư Lê Văn Bảy vẫn hành Đạo xưng Khâm Trấn Kim Biên, làm chủ các Thánh Thất nơi Miền Quốc. Nay Đức Ngài về

đáng lẽ ông Bảy phải trở về Tòa Thánh phục lệnh, ông lại ngang nhiên hành sự đơn phương, tức là muốn chiếm đoạt quyền hành và các cơ sở của Hội Thánh. Đức Ngài bổ Chức Sắc và một vị Khâm Mạng là để có người đủ trí thức tài năng đòi ông Bảy phải trả chủ quyền của Đại Đạo lại cho Tòa Thánh.

Sau nhiều tháng làm việc ông Tấn đâm đơn kiện ra tòa. Tòa Nam Vang cho Hội Thánh được kiện và ông Bảy phải trao các cơ sở cho Đạo làm chủ và cả Chức Sắc, Chức Việc nơi Tấn Quốc phải tòng quyền Tòa Thánh Tây Ninh.

Đó là công lớn của ông Tấn đã làm tròn phận sự Khâm Mạng Đạo Tấn Quốc.

Một năm sau ông về Tòa Thánh được bổ làm Cố Vấn Quân Sự cho Quân Đội Cao Đài. Ông rất lịch thiệp đối ngoại với chánh phủ Pháp.

Mỗi khi có lễ lộc, ông đọc diễn văn hoặc dịch tại chỗ những diễn văn của Sĩ Quan Pháp rất là lưu loát. Tài năng đặt đúng chỗ ông đem hết nhiệt tình đẩy bánh xe biến hóa của Quân Đội lên tột đỉnh vinh sang của nó.

Nhưng kẻ có tài thường bị ganh tỵ, sợ rằng kẻ tài năng kia sẽ chiếm hết uy tín của mình nên ông Tấn bị lên án làm mật vụ cho Pháp và bị ám sát một cách bí mật....

Về với Đạo ông Đốc Phủ Trần Văn Tấn được nhiều ưu ái về tâm hồn:

Ông được Đức Thanh Sơn Đạo Sĩ giảng cơ đem mừng 9 tháng giêng Tân Mão (14-12-1951) đại để:

.....*Bản Đạo cũng được an vui thấy Hiền Hữu để*

tâm chung lo cơ Đạo, tạo cuộc đời tàn trong 1 kiếp may duyên mộ Đạo là còn nhớ căn xưa, vậy Bản Đạo tặng cho hiệu là “**Giác Tỉnh**”. Từ đây gắng để tâm thi hành phận sự rồi sau này sẽ gặp các bạn tri kỷ ngày xưa.

Trên đời có chi vui sướng bằng biết đặng linh căn của mình, nhứt là được một vị Tiên Nữ giảng cơ, cho mình là người tri kỷ. Vị Tiên ấy là Thu Hồng Tiên Nữ. Bà có cho ông Tấn 2 bài, mục đích mừng ông gặp Đạo và khuyên hãy trọn tâm phục vụ Đạo chớ đừng xu hướng theo đường thế nữa.

Thi:

*THU về nhắn bạn cố tình xưa,
HỒNG đức kiếp sanh chỉ chúa thừa.
TIÊN động giảng lâm mừng nghĩa cũ,
NỮ lưu thỏ thẻ nhắc năm xưa.
Ưu nhân, ưa nghĩa, chẳng ưa tình,
Hằng hái cho ai đáng kiếp sinh.
Phấn chấn tâm phương lo giúp Đạo,
Phải hồi, chớ đợi lựa quân minh.*

Năm 1947, Bát Nương có giảng cơ bài vận “cò” yêu cầu họa:

*Hễ muốn làm sư phải hực trò,
Vun may thường đổ lỗi người đo.
Nháy duyên Tây Tử cười môi méo,
Đoạt diệu Đường Phi bước trọ giò.
Bắt Nguyệt lại mò Trăng đáy nước,
Theo Tây bộ ngợ viết nhà Nho.
Vui chi hơn gặp tay tài tử,
Vây lược chòm cây có cút cò.*

Ông Tấn họa luôn 2 bài:

*Hài hước trần gian vẫn đóng trò,
Chìn inh cục dốt thuốc không đo.
Lâm lê bảy bước bò ê gối,
Hè hui năm xe đẩy rã giò.
Xí tú đẩy đưa ba chú Pháp,
Nôm na trêu gheo mấy thầy Nho.
Thầy Tiên trò tục mà liên lạc,
Thơ xuống thơ lên khỏi dán cò.*

*Thầy ở trên mây dưới đất trò,
Thầy cao trò thấp chẳng so đo.
Theo Trâu mọt mọt hơi đà mệ,
Soi lỗ tâm tâm trí khó dò.
Mỡ cá chài kinh vui cửa Đạo,
Ngâm hoa vịnh Nguyệt thú nhà nho.
Lúng qui hạc đậu dầu chưa sánh.
Ngất ngưỡng Trời Nam thỏa chí cò.*

Người ta làm một bài còn bẽ óc mà ông làm 2 bài mà chưa thỏa chí, còn làm thêm 1 bài kinh vấn để nhờ các Đấng giải chữ Nhơn Nghĩa như thế nào mà loạn ly chết chóc quá lễ và đến bao giờ mới chấm dứt cảnh nổi da xáo thịt, chùng nào nền Thiên Đạo mới được thanh hành?

KINH VẤN

*Khép nép cầu Tiên chỉ giáo dùm,
Cửa Trời trò khó đứng khum khum.
Nhơn là tiếng sủng tai nghe ỏi,
Nghĩa ấy quân reo tiếng ó rùm.
Chiu chít bầy gà côi khóc mẹ,*

*Nghinh ngang lũ cáo cây oai hùm.
Nhơn sanh râu xé xương thành núi,
Thiên Đạo bao giờ cội mới sum?*

Bát Nương có trả lời cho ông Tấn như vậy:

*“Đoạn đời đã trải mấy ai dùm,
Một gánh giang san nổi tiếng um.
Trông bóng thiếu quang, mây án khuất,
Cầm gươm tuế Nguyệt đỡ khum khum.*

“Bấy nhiêu đó, rồi nên Đạo, sẽ tiếp cho.”

Chúng tôi xin mạng phép giải thích bài thi của Bát Nương: ý bà nói hồi ngoài đời làm quan có ai giúp dùm đâu mà cũng nổi tiếng vang danh một vị Đốc Phủ Sứ. Nay muốn thấy mặt trời mà bị vầng mây án khuất. Sống qua ngày mà phải lòn cúi thiên hạ thì cái sống ấy có giá trị gì? chi bằng noi bóng từ bi của Đức Chí Tôn, phục vụ cho Đạo, giải khổ cho nhơn sanh qua hồi loạn lạc thì có phải cao thượng cho kiếp người chăng? có lẽ Bà Bát cho rằng ông Tấn có một màng “*vô minh*” như mây che mặt nhật nên chưa tin hăng ở Đạo, nên còn hỏi “*nhơn nghĩa gì mà có súng có quân*”. Vậy chớ Đạo cứu đời bằng cách nào? Nếu không dùng Thư Hùng Kiếm để trừ tà khữ mị, ai chết mặc ai, miễn mình sung sướng thì cuộc sống ấy có giá trị gì?

Ông Tấn có làm bài “*Nhạn Về Đông*” với lối trình bày đặc biệt.

*Nhạn về Đông gửi bạn tình chung,
Gửi bạn tình chung một tấm lòng.
Chung một tấm lòng ngơ ngẩn đợi,
Lòng ngơ ngẩn đợi Nhạn về Đông.*

Chúng ta có thể vẽ một vòng tròn để bài thi luân lưu, quật đuôi lại.

Bạn tình chung -> gửi bạn tình chung -> một tấm lòng -> ngơ ngẩn đợi

Xin nói rõ kẻ giết Đốc Phủ Tấn là Trung Tướng Nguyễn Văn Thành. Ông Thành có thú thật với những thân tín ông rằng ông Tấn hiện hồn về đòi đầu. Ông Thành cung tay đánh, thành thử tay ông bị va vào vách tường xung vù lên.

Hiện giờ (1985) hai ông Thành và Tấn đều về Thiêng Liêng, có lẽ họ phải ra tòa Tam Giáo để được công minh phân xử.

Còn bà bạn của ông Tấn tuy biết chắc chồng mình chết vì tay ông Thành nhưng không có ý trả thù. Bà có bà con với Lai Hữu Tài và Lai Hữu Sang, thời Ngô Đình Diệm làm Giám Đốc Công An, rất có thế lực. Hai ông Tài, Sang hỏi ý kiến bà Tấn, nếu bà chấp thuận báo oan cho chồng thì họ sẽ ra tay. Nhưng Bà Tấn nói: *“Mỗi người có số mạng, ta không nên gây thêm oan gia nữa. Phần ông tôi tới số nên phải chết, tôi không oán ai hết.”*

Âu cũng là một người cao thượng đáng phận đệ tử của Phật Mẫu đã ung đúc từ lâu. Ông Tấn chỉ còn lại một đứa con trai tên Trần Văn Cao, đậu đến Thạc Sĩ Kinh Tế Học hiện ở Pháp. Còn Bà Tấn ở Sài Gòn, mua bán hột soàn, cũng sống một cuộc đời nhàn hạ.

Rất tiếc một hạng trí thức đã về với Đạo mà không phục vụ được thời hạng lâu dài. Với tài năng ấy ông xứng đáng là một vị Chúc Sắc trong Thập Nhị Thời Bảo hay Thập Nhị Thời Quân mới vừa khả năng. Kẻ giết ông vì ganh tỵ quyền hành đã vô tình làm thiệt thòi cho sự

tiến triển chung của nền chánh giáo, vì nếu có người muốn về với Đạo sẽ sợ bị thiệt thân như ông Tấn mà dừng bước trở chơn, âu cũng điều đáng tiếc lắm vậy.

THÁNH GIÁO

Có lẽ quý vị cũng muốn biết Bà Thu Hồng Tiên Nữ lãnh phận sự gì nơi Thiên Liêng; chúng tôi xin sao lục vài bài Thánh Giáo để quý vị tường lãm.

.....

► Gia Định le 25-12-1941 13h

THU HỒNG TIÊN NỮ

Chào quý vị Thiên Phong Nam Nữ.

Em vâng lệnh trên là Đức Lý Giáo Tông, dưới có cô Bát Nương dạy bảo, cho phép em giáng đàn lo giúp ý kiến với quý vị.

Mỗi vị phải lãnh một phần trách nhiệm trong cơ quan. Vậy em xin để trọn phần cho mỗi anh tình nguyện và mỗi chị trong 10 phút đồng hồ rồi trả lời từng vị tùy theo lớn nhỏ. Lúc nào mình cũng có thể phô trương cả lo liệu nên trước 1 ngày là 1 ngày chúng sanh hữu hạnh đó. Nếu trễ một ngày là hại cho chúng sanh.

Vậy theo ý em, xin quý vị hãy chia làm 3 phần trong cơ quan Minh Đức:

- *Phần thứ nhất: ít vị lo vận động tài chánh cho có sẵn.*
- *Phần thứ nhì: ít vị lo phần tạo tác và sắm vật liệu, khi nào phải cần dùng.*
- *Phần thứ ba: ít vị đi lo phổ thông và mua bán.*

Vậy quý vị có đồng ý chẳng? hoặc có ý kiến nào hay xin bàn luận.

(Trí Tâm có ý muốn giải tại sao mấy vị mới chưa

để ý trong cơ quan).

Phần ông là đặc biệt em muốn hỏi thăm mấy vị chưa có phận sự....

(xin cơ đọi suy tính trong 10 phút)

– Đặng..... tái câu có em.

Cô Vương Thị Lễ giảng, mời cô Nguyễn Thị Đắc hầu chuyện.....

.....
▶ Rằm tháng chạp N Ngọ 20 Janvier 1943

THU HỒNG

Chào quý vị

Em đặng lệnh đến tỏ cho quý anh quý chị năm Ngọ hầu mãng, vậy mấy anh mấy chị liên hợp lại lập một tờ số, kể cả hành vi trong năm. Như thoản quý anh quý chị thi hành hoặc không đặng hay là chưa rồi thời cắt nghĩa tại sao thi hành không đặng, coi lại Thánh Giáo cho kỹ, không nên bỏ sót vì các Chú Phật sợ giao cho quý anh quý chị tình nguyện mà không thi hành đặng. Nếu không lập số cầu xin tha tội thì bị tai ách khốn khổ, quý xua xin cảm dỗ nữa.

Nhớ lập số xong đến ngày 23 tái câu, có chị Thất Nường giảng chỉ.

Em chào.

.....
▶ Gia Định le 14 September 1941 13h

THU HỒNG

Em vâng lệnh Cửu Vị Nữ Phật giảng đặng đáp lễ

cùng quý vị Thiên phong. Trước hết em xin chào mừng quý vị, sau đây em xin trình tấu công quả hành trình trong cơ quan Minh Đức.

Theo lời dạy của Cửu Vị Phật Nương thì cơ quan này ngày sau sẽ hiệp một chủ nghĩa đại đồng cho toàn thể mấy anh theo chơn lý 1 góc nảy ra. Ai ai cũng tưởng là việc riêng của cá nhân. Trái lại phải liệu lo làm sao nhập làm công bốn mới đứng vững. Mấy anh chịu khổ trong một thời gian ngắn ngủi. Tổ chức nó cho có tên tuổi hòng ngày sau lấy nó làm căn bốn buổi đầu tiên cho cơ quan tái lập.

Mấy vị ai cũng cho về nơi Tổ Đình là việc khó khăn biết mấy. Mà thật đó chẳng có Thánh Tiên vận động thì không dễ gì đâu? Ngặt phải rõ Đạo, phạm muôn việc chi trên địa cầu này đều có nửa phần Thiêng Liêng, nửa phần vật chất. Vậy chỉ có ta hiệp với các Đấng mới thành tựu, chớ mỗi việc chi đều phú thác cho Bề Trên thì có thể nào đào tạo những vật chất hữu hình nơi thế cho được.

(Trí Hoằng hỏi chừng nào chúng tôi về Tòa Thánh, rồi đây phải lỡ vỡ không biết làm sao?)

- Lo chi vì nó là cái máy động cơ do mấy vị xây trở sai khiến nó. Nếu ngày sau quý vị chi lộ phần trách nhiệm thì phú thác cho mấy em tiếp tục- Phạm hễ tre tàn thì măng mọc, lo chi không người.

Ngặt buổi này có người mà như không, vì các làng điển không phù hợp với nhau nên lo lo tính tính đến không ra mối. Chớ chi quý Ông quý Bà họp một khối điển cầu khẩn chư vị khiến kêu về nuôi không hết, không đủ công việc làm. Em ước mong sau này quý Ông quý Bà sắp đặt lại cho tận mỹ, chừng đó em sẽ kêu gọi chư vị đến

chớ cái trách nhiệm của quý vị ngày sau rất là to tát. Vì cái trách nhiệm ấy các Đấng khiến cho quý vị cơ quan Minh Đức nảy ra, bằng chẳng có điều sẽ đến ấy thì các Đấng xây trở bằng một cách khác nữa.

(Trí Hoằng hỏi về số người bị nạn)

– Điều ấy không lâu đâu. Từ buổi Đạo bể, Thần Tú nổi lên thì cải cách hành Đạo theo tinh âm sắc tướng, thâm góp của thập phương cúng kiến mà nuôi hồ khẩu, hoặc bài đàn ví trận, kể là công rồi đòi tiền công đức. Nếu hành Đạo theo lối đó thì quý vị tưởng sau sẽ đắc Đạo được chăng? Bao giờ chúng sanh được nhờ hồng ân phúc chơn Đạo?

(Trí Hoằng hỏi về Khai Pháp)

– Nếu kẻ nào vẫn theo con đường ấy thì không khỏi một ngày kia Thiên Điều hành phạt tại thế, hoặc về Thiêng Liêng trả quả, trở lại kiếp luân hồi.

Riêng phần em thì em rất nể và kính phục mấy anh đều hữu căn tiền định mới sáng suốt lập cơ quan nuôi sự sống cho chúng sanh đó là chánh Đạo. Vậy cứ đó mà làm căn bản sống với nó, mà chết cũng do nó thì có lẽ Đạo ở trong đó. Không dùng của bá tánh cũng không nhờ sức lực của nơi nào, không thâm góp một ai. Vậy mới tỉnh trí an tâm hành Đạo, bước vững vàng, khỏi sợ gặp ghềng té nhào hụt chơn.

(Trí Tâm than về thế cô sức yếu)

– Xin quý vị bền chí, cây càng cao thì gió càng to đa. Quý vị hãy trừ tính đi, ngày sau đây em sẽ tiếp chuyện nữa. Em chào quý vị.

Thăng

Để khỏi lạc đề, chúng ta trở lại luận đề tư của ông Đốc Phủ Tấn.

Ông là một quan lại hữu danh biết xài tiền, biết ăn nơi nào ngon nhất, biết chơi nơi nào sang nhất. Ông đã tập sự cho Trung Tướng Thành đến những nơi ấy để nếm mùi ngon vị ngọt của kiếp người sang.

Vậy mà ông Thành không cho là kẻ ân nhân mà lại trở mặt ám hại. Thật rất buồn cho tình đời bạc bẽo.

Lúc ở Kiêm Biên khi nhàn rỗi, ông Tấn có cho mời 1 ban cổ nhạc có đàn cò, đàn kim, đàn sến, đàn tranh... đến văn phòng Khâm Mạng Đạo Nam Vang để tiêu khiển, có khi đến 1, 2 giờ khuya mới giải tán. Tức ông là người tao nhã mến nghệ thuật, có tâm hồn nghệ sĩ.

Chúng tôi đoán ông là một Chơn Linh cao trọng nên luôn đứng một địa vị lãnh Đạo chỉ huy, không hề chịu đứng sau lưng những người ít học hơn mình. Khi Bà Thu Hồng Tiên nữ nhận ông là “*Bạn tình xưa*”, “*Người nghĩa cũ*” thì chúng ta càng chắc rằng ông là ông hảng có căn Tiên, kiếp Thánh.

Chúng ta rất tiếc một bậc tài ba phải vắn số trong lúc Đạo còn cần nhiều nhân tài để phục vụ để nâng nêu Thánh giáo của Đức Chí Tôn sớm đến bến vinh quang đại đồng Thiên hạ.

.....
▶ Ngày 11-1 Giáp Ngọ (1954)

BÁT NƯƠNG
(DẠY ÔNG ĐỐC PHÚ TẤN)

...*Nền chánh trị hay đúng hơn là bộ máy cai trị dân*

với phương pháp hữu nghị hoặc vô nghị là tấn tuồng chánh nhứt để qui tụ một sắc hay nhiều sắc dân vào một hệ thống.

Ngẫm lại từ cổ chí kim, từ Vương Đế đến dân quyền đã trải qua biết bao lần thăng trầm vinh nhục, thử hỏi nền tảng ấy lấy đâu làm chắc?

- Dụng quyền ư? quyền hà khắc hay độc tài?

- Dụng lực ư? lực bạo tàn hay áp chế?

Hai phương pháp này không sao mà không dụng một; bằng chẳng dùng cả hai thì cơ trị dân từ trước đến giờ Thiếp tưởng ắc chẳng có.

Cười... Nếu như vậy chánh trị chỉ có nghĩa là bảo thực quyền bính mà thôi chứ không có thể gọi là trị bình được...

Thăng.

✎ **QUANG MINH** (Biên soạn 1985)

Sơ Lược Tiểu Sử

HIỀN-TÀI TRẦN VĂN TẤN

QUANG MINH—Sĩ TÀI BÙI VĂN TIẾP